

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/HS-ST

Ngày 10-01-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mỹ Lệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông K'Đào và ông Đào Duy Trâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Thân Văn Đông - Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 126/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

K'S, sinh ngày 27-3-1995 tại Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá (học vấn) 09/12; dân tộc: Kơ Ho; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; căn cước công dân số 068095002067; con ông K'S1 và bà Ka B; tiền sự: Ngày 14-8-2022 bị Công an huyện Di Linh xử phạt hành chính về hành vi “Đánh nhau” bằng hình thức phạt tiền, số tiền 750.000 đồng; tiền án: Không; bị bắt, tạm giữ, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 09-9-2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Di Linh, có mặt.

- Bị hại: Bà Ka D, sinh ngày 04-7-1997. Nơi cư trú: thôn H, xã G, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông K'B, sinh ngày 21-4-2003. Nơi cư trú: thôn K, xã B, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

2. Bà Ka S, sinh ngày 25-4-1992. Nơi cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

3. Ông K'T, sinh ngày 18-11-1991. Nơi cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

4. Bà Ka Ô, sinh ngày 10-7-1992. Nơi cư trú: thôn D, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Có mặt.

5. Ông K'B1, sinh ngày 25-10-1999. Nơi cư trú: thôn H, xã G, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn trong quá trình làm ăn giữa bà Ka S và bà Ka D, do bà Ka D không muốn gặp mặt bà Ka S để giải quyết nên đến khoảng cuối tháng 8 năm 2022, bà Ka S nhờ K'S, là người hay đi đòi nợ thuê, để K'S liên hệ với bà Ka D để yêu cầu bà Ka D đến gặp mặt vợ chồng bà Ka S làm rõ chuyện làm ăn giữa hai bên. Bà Ka S trao đổi với K'S là nếu như được việc thì sẽ trả tiền công cho K'S chứ không trả tiền trước. Sau khi được bà Ka S cho số điện thoại của bà Ka D thì K'S bắt đầu liên lạc thông qua tin nhắn SMS, tin nhắn Zalo và gọi điện thoại cho bà Ka D cùng với ông K'B1, là chồng sắp cưới của bà Ka D. K'S lại không thực hiện theo như lời bà Ka S nhờ mà lại tiến hành gọi điện, nhắn tin đe dọa nội dung *“Giờ em có làm ăn không để anh biết”, “Làm ăn kiểu kỳ cục tha thứ hoài vậy, tao đã gọi điện thoại bên kia giản hòa, sao tha thứ hoài vậy”* và còn chửi thề với Ka D, sau đó K'S lại hù dọa *“Nếu mà không chịu gặp bên này, thì kệ mày tự xử lý lấy, tao đã ăn tiền bên kia rồi, tao khó xử lắm”*, K'S lại hù dọa thêm là *“Giờ có đưa tiền không để anh làm việc của anh là em hiểu rồi đó”*, yêu cầu bà Ka D phải đưa cho K'S số tiền 50.000.000 đồng, nếu không K'S sẽ bắt vợ chồng Ka D giao cho gia đình bà Ka S, phá không cho vợ chồng bà Ka D làm ăn tại địa bàn huyện D cùng với nhiều lời lẽ đe dọa khác. Do sợ hãi nên bà Ka D sẽ đồng ý đưa tiền cho K'S, tuy nhiên bà Ka D có xin K'S giảm số tiền xuống còn 30.000.000 đồng thì K'S cũng đồng ý. Sau đó hai bên hẹn đến ngày 09-9-2022 sẽ gặp nhau để đưa tiền tại quán bia hơi Dương Quán thuộc thôn H, xã G, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Đến trưa ngày 09-9-2022, K'S mượn xe mô tô biển số 49G1 – 76753 của bà Ka Ô và nói là đi có công chuyện, rồi K'S rủ K'B, đi cùng và nói là đi nhậu, lấy tiền chứ không nói cho bà Ka Ô, K'B về việc K'S đã đe dọa để đòi tiền của bà Ka D và mục đích đi là để lấy tiền của bà Ka D. Đến khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày, K'S chở K'B đến quán bia hơi Dương Quán thì gặp bà Ka D, ông K'B1 và hai người bạn của bà Ka D là Nguyễn Thị Diễm Thắm và Nguyễn Thanh Tuấn đang ở trong quán. Tại đây, bà Ka D đưa số tiền 10.000.000 đồng, gồm: 100 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng đã chuẩn bị trước, để trong bọc nilong màu đen và đưa cho K'S. Sau khi K'S nhận được số tiền 10.000.000 đồng từ bà Ka D thì K'S đưa cho K'B để nhờ đếm dùm. K'S tiếp tục nhắc nhở bà Ka D phải sớm đưa hết số tiền còn lại cho K'S. Khi K'B đang đếm tiền thì bị Công an xã Gung Ré phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội đối với K'S và K'B.

Vật chứng thu giữ: Số tiền 10.000.000 đồng đựng trong bọc nilong màu đen, kích thước 35cm x 23cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh dương của K'S; 01 xe mô tô biển số 49G1 – 76753; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen của K'B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 màu đen của Ka D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime màu hồng của K'B1. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng cách trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp đối với 01 xe mô tô biển số 49G1 – 76753; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen của K'B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu

OPPO A5 màu đen của Ka D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime màu hồng của K'B1 theo quy định. Đối với số tiền 10.000.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh dương đã chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh để đảm bảo cho việc truy tố, xét xử và thi hành án sau này. Bị hại bà Ka D đề nghị nhận lại số tiền 10.000.000 đồng mà K'S đã yêu cầu bà đưa cho K'S và bị Cơ quan công an thu giữ.

Đối với bà Ka S chỉ nhờ K'S liên lạc với bà Ka D để gặp mặt làm rõ chuyện làm ăn giữa hai bên chứ không biết việc K'S đe dọa chiếm đoạt tiền của bà Ka D. K'B người đi cùng K'S, đếm tiền hộ K'S, quá trình điều tra xác định: Do K'S rủ đi cùng để lấy tiền nên đi cùng chứ không rõ là tiền gì, bản thân K'B và K'S không có sự bàn bạc thống nhất gì về việc chiếm đoạt tiền của bà Ka D và cũng không biết việc K'S đe dọa bà Ka D để lấy số tiền trên nên không có cơ sở để xử lý bà Ka S và K'B về hành vi cưỡng đoạt tài sản.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKS-DL ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh đã truy tố bị cáo K'S về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 170 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo cáo trạng đã công bố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 xét xử bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo K'S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo đe dọa sẽ dùng vũ lực uy hiếp tinh thần bà Ka D nhằm chiếm đoạt tài sản, buộc bà Ka D lo sợ phải đưa tiền cho bị cáo. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận điều tra và cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh đã truy tố. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo K'S phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ

việc làm của mình là vi phạm pháp luật, nhưng đã cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Do đó, khi lượng hình cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian mới có đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tiền sự: Ngày 14-8-2022 bị Công an huyện Di Linh xử phạt hành chính về hành vi “Đánh nhau” bằng hình thức phạt tiền, số tiền 750.000 đồng, chưa chấp hành xong.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cũng đủ tác dụng đối với bị cáo, đồng thời thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[4] Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1, 2 Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy 01 nilong màu đen theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19-12-2022.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh dương đã chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19-12-2022.

Trả lại cho bà Ka D số tiền 10.000.000 đồng theo Giấy nộp tiền số No 8569313 ngày 06-12-2022, số TK ghi có 3949.0.9059257.00000 tại KBNN Di Linh, Lâm Đồng.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo K'S phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo 18 (*mười tám*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09-9-2022.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1, 2 Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy 01 nilong màu đen theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19-12-2022.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh dương đã chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19-12-2022.

Trả lại cho bà Ka D số tiền 10.000.000 đồng theo Giấy nộp tiền số No 8569313 ngày 06-12-2022, số TK ghi có 3949.0.9059257.00000 tại KBNN Di Linh, Lâm Đồng.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo K'S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- Công an huyện Di Linh;
- Bị cáo, bị hại, NLQ (để thi hành);
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- THA hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký tên và đóng dấu)

Huỳnh Thị Mỹ Lệ

